

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST.
Ngày: 09-02-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nguyệt và ông Nguyễn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Giáp - Kiểm Sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/HSST-QĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 30 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N và bà Lê Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Thanh T và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án: 0; tiền sự: 0; nhân thân: Ngày 28-8-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*” và 09 tháng tù về tội “*Vô ý làm chết người*”; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-6-2022 – *Có mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Người làm chứng:

Anh Lê Hữu K, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Cao Khắc T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1993; địa chỉ: TDP E, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Chị Hoàng Thị Thúy L, sinh năm 1993; địa chỉ: KP C, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T được một người bạn cũ tên Tèo (không rõ nhân thân, lai lịch) cho một gói Ketamine và 02 viên thuốc lắc tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước khi đến đây chơi vào ngày 25-6-2022. Số ma túy này T cất giấu trên người và mang về xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông với mục đích sử dụng.

Vào khoảng 17 giờ ngày 29-6-2022, sau khi đi nhậu, T và Lê Hữu K đến quán Karaoke Cát Tường do chị Nguyễn Thị Thanh T làm chủ. Tới nơi, T thuê phòng Vip 9 và gọi điện thoại rủ Nguyễn Đình P, Huỳnh Văn N, Nguyễn Thị Kim H, Huỳnh Thị L đến hát. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, P và N rủ thêm Đoàn Văn Đ, Cao Khắc T. Còn H rủ Trần Thị Thu H và L đến. Tại đây, khi cả nhóm đang hát và uống bia cùng nhau thì T nảy sinh ý định sử dụng số ma túy được Tèo cho. T đi ra trước quán lấy 01 đĩa sứ màu trắng để trên kệ chén mang vào phòng hát, lấy 01 viên thuốc lắc màu xanh và 01 viên thuốc lắc màu xám được gói trong mẫu giấy màu trắng từ trong túi quần của T; dùng tay bẻ viên thuốc lắc màu xám thành nhiều phần nhỏ, đưa cho K, Thu H, Kim H, Huỳnh Thị L, L, P và Khắc T mỗi người một phần để uống. Sau đó T bẻ viên thuốc lắc màu xanh thành 4 phần, uống 01 phần và bỏ 03 phần còn lại cuộn trong mẫu giấy màu trắng trước đó rồi cất giấu vào túi quần đang mặc. Sau khi phân chia số thuốc lắc, T lấy 01 điều thuốc lá và 01 phần đầu lọc của điều thuốc lá, bỏ phần lõi, dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn theo chiều dài tạo thành ống hút hình trụ tròn, dùng vỏ và đầu lọc điều thuốc cố định hai đầu tờ tiền tạo thành đoạn

ông hút, sử dụng để hít ma túy. Tiếp đó, T lấy gói Ketamine và 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, đổ một phần vào tờ tiền, gấp lại và sử dụng quẹt gas màu vàng đè nhiều lần bên ngoài tờ tiền để nghiền nhuyễn rồi đổ Ketamine ra đĩa sứ, dùng thẻ ATM màu vàng nghiền mịn và chia thành nhiều đường nhỏ. Số Ketamine còn lại trong gói ni lông, T thả xuống nền phòng hát. Sau đó T dùng đoạn ống hút, hít một đường trên đĩa sứ, rồi đưa đĩa sứ chứa Ketamine và ống hút cho P, Khắc T, Đ, K, Huỳnh Thị L, L, Kim H, Thu H sử dụng. Riêng N không sử dụng ma túy. Khi những người này sử dụng xong một lượt ma túy, T đang dùng thẻ ATM để chuẩn bị cho lượt sử dụng thứ hai thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Số ma túy được niêm phong, gửi giám định. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật khác có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 136/KL-KTHS ngày 04-7-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- 03 cục chất rắn màu xanh đựng trong 01 gói giấy màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu "MẪU 01" gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,2206gam; là MDMA.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ, kích thước (4x7)cm, được niêm phong trong bì thư ký hiệu "MẪU 02" gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,9158gam; là Ketamine.

- Chất rắn màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ màu trắng, đường kính 23cm được niêm phong trong thùng giấy kích thước (32,4x12,5x11)cm gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0698gam; là Ketamine.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: Chất rắn màu xanh trong bì thư ký hiệu "MẪU 01" hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1870gam; Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu "MẪU 02" hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,8018gam; chất rắn màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ màu trắng hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0598gam.

Cáo trạng số 83/CT-VKS-ĐL ngày 14-11-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đề xét xử Nguyễn Ngọc T về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, kết luận giữ nguyên quan điểm

truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng khoản 1 Điều 55, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định, là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm tàng trữ.

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sừ, 01 quẹt gas là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 15.000 đồng, là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Trả lại 01 thẻ ATM do Ngân hàng Sacombank phát hành, bề mặt thẻ ghi “NGUYEN NGOC T” cho bị cáo T, là vật chứng của vụ án nhưng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 76/QĐ-CSĐT ngày 08-7-2022 bằng hình thức trả cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: điện thoại Iphone màu đen cho Nguyễn Ngọc T; điện thoại Oppo màu xanh, trắng cho Cao Khắc T, điện thoại Oppo màu xám cho Huỳnh Thị L, điện thoại Iphone màu vàng cho Trần Thị Thu H và điện thoại Iphone màu trắng cho Nguyễn Thị Kim H.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 29-6-2022, tại phòng Vip 9 quán Karaoke Cát Tường, thuộc địa phận xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Ngọc T bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp bắt quả tang có hành vi đang tổ chức cho Lê Hữu K, Nguyễn Đình P, Nguyễn Thị Kim H, Huỳnh Thị L, Cao Khắc T, Trần Thị Thu H và Hoàng Thị Thúy L sử dụng ma túy. Ngoài ra T còn tàng trữ trên người 0,2206gam MDMA và 0,9158gam Ketamine trên nền phòng Vip 9 với mục đích sử dụng. Toàn bộ ma túy T tổ chức cho các đối tượng sử dụng và tàng trữ do một đối tượng tên Tèo (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cho tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị phương tiện, dụng cụ để người khác sử dụng ma túy và tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên Tèo, T khai là người cho T ma túy, chưa xác định được nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị Thanh T, chủ cơ sở kinh doanh Karaoke Cát Tường, quá trình điều tra xác định Thanh T không biết T có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không bị xử lý về hành vi “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên, Thanh T có vi phạm khi thiếu kiểm tra nên đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng theo Quyết định số 3254/QĐ-XPHC ngày 12-10-2022.

Đối với Cao Khắc T, Trần Thị Thu H, Nguyễn Đình P, Huỳnh Thị L, Hoàng Thị Thúy L, Lê Hữu K và Nguyễn Thị Kim H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đã bị Công an huyện Đắk R'lấp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng mỗi người theo các Quyết định lần lượt số 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41/QĐ-XPHC ngày 12-10-2022.

Đối với Đoàn Văn Đ, kết quả kiểm tra thể hiện “âm tính” với ma túy nên không có căn cứ xử phạt vi phạm. Đối với Hoàng Văn N không sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[3]. *Tình tiết định khung hình phạt:*

Đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”: Nguyễn Ngọc T tổ chức cho trên 02 người sử dụng ma túy nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

a) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

b) *Đối với 02 người trở lên; ...”*

Đối với tội ‘*Tàng trữ trái phép chất ma túy*’: Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02-02-2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, số ma túy Nguyễn Ngọc T tàng trữ có 02 chất là Ketamine khối lượng 0,9158gam và MDMA, khối lượng 0,2206gam.

Phần trăm khối lượng từng chất ma túy Thành tàng trữ so với khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

- % khối lượng MDMA:
$$\frac{(0,2206\text{gam} \times 100)}{5} = 4,412\%.$$

- % khối lượng Ketamine:
$$\frac{(0,9158\text{gam} \times 100)}{20} = 4,579\%.$$

Tổng tỷ lệ phần trăm của 02 chất ma túy trên là: $4,412\% + 4,579\% = 8,991\%.$

Vì tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự dưới 100%; nên tổng khối lượng của hai chất ma túy T tàng trữ thuộc trường hợp áp dụng tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

....

i) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”*

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt:* Ma túy là chất có tác hại đến tinh thần, sức khỏe con người, đồng thời cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy nói chung và đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và có xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đối với tội “*Tàng trữ trái phép chất*

ma túy”, số lượng ma túy T tàng trữ với mục đích sử dụng ít, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt.

[6]. *Về việc xử lý vật chứng:*

Đối với ma túy hoàn lại sau giám định và dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy, quẹt gas, đĩa sứ là vật chứng cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với điện thoại Iphone màu đen; Oppo màu xanh, trắng; Oppo màu xám, Iphone màu vàng và điện thoại Iphone màu trắng, ngày 08-7-2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 76/QĐ-CSĐT trả lần lượt cho Nguyễn Ngọc T, Cao Khắc T, Huỳnh Thị L, Trần Thị Thu H và Nguyễn Thị Kim H, là chủ sở hữu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận.

Đối với số tiền 15.000 đồng, là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với thẻ ATM do Ngân hàng Sacombank phát hành, bề mặt thẻ ghi “NGUYEN NGOC T”, là vật chứng của vụ án nhưng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cần trả lại cho bị cáo Thành theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[7]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 08 (tám) năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-6-2022.

2. Về việc xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 76/QĐ-CSĐT ngày 08-7-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp.

Tịch thu và tiêu hủy 0,1870gam MDMA; 0,8018gam Ketamine và 0,0598gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 quẹt gas, 01 đĩa sứ.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 15.000 đồng.

Trả lại 01 thẻ ATM do Ngân hàng Sacombank phát hành, bề mặt thẻ ghi “NGUYEN NGOC T” cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-11-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp)

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CA huyện Đắk R'Lấp;
- THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà